TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN CẨM KHÊ** **TỈNH PHÚ THỌ**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 38/2022/QĐCNHGT-HNGĐ	*Cẩm Khê, ngày 28 tháng 6 năm 2022*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC BÊN THAM GIA HOÀ GIẢI TẠI TOÀ ÁN

Căn cứ vào các điều 32, 33, 34 và 35 Luật Hòa giải, đối thoại tại Tòa án;

Căn cứ các điều 51, 55, 58, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và Gia đình;

Căn cứ yêu cầu Toà án công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận về con chung, quyền và nghĩa vụ chung về tài sản, công sức của chị Vũ Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Đ.

Sau khi nghiên cứu:

- Đơn khởi kiện đề ngày 02 tháng 6 năm 2022 về việc yêu cầu ly hôn của chị Vũ Thị Thanh H.

- Biên bản ghi nhận kết quả hòa giải ngày 13 tháng 6 năm 2022 về thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải sau đây:

- *Người khởi kiện:* Chị Vũ Thị Thanh H, sinh năm 1987.

Địa chỉ: Khu Đạng 1, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- *Người bị kiện*: Anh Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983.

Địa chỉ: Khu Đạng 1, xã M, huyện C, tỉnh Phú Thọ.

- Các tài liệu kèm theo Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải do Hoà giải viên chuyển sang Toà án.

NHẬN ĐỊNH CỦA TOÀ ÁN:

Việc thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2022 có đủ các điều kiện quy định tại Điều 33 của Luật Hoà giải, đối thoại tại Toà án.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận thuận tình ly hôn và sự thoả thuận của các bên tham gia hoà giải được ghi trong Biên bản ghi nhận kết quả hoà giải ngày 13 tháng 6 năm 2022, cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa chị Vũ Thị Thanh H và anh Nguyễn Văn Đ.

- Về con chung: Hai bên thoả thuận chị H trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng 02 con chung là: Nguyễn Thị Hiền M, sinh ngày 18/09/2008; Nguyễn Đức M, sinh ngày 30/10/2011 kể từ khi ly hôn cho đến khi 2 con chung thành niên (đủ 18 tuổi) . Anh Đ không phải cấp dưỡng nuôi con chung vì chị H không yêu cầu.

Anh Đ có quyền thăm non, chăm sóc, giáo dục con chung, không ai được cản trở.

- Về tài sản chung, nghĩa vụ chung về tài sản và công sức: Hai bên tự thoả thuận, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Quyết định này có hiệu lực pháp luật, không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự và được thi hành theo quy định của pháp luật về thi hành án dân sự.

Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự

Nơi nhận:
- Các bên tham gia hoà giải;
- VKSND huyện Cẩm Khê;
- THADS huyện Cẩm Khê;
- UBND x. M, h. Cẩm Khê;
- Lưu TA.

THẨM PHÁN

Hà Tiến Nghị